

Số: 1228/QĐ-ĐHV

Nghệ An, ngày 20 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Tiêu chí và Thang điểm đánh giá, xét chọn “Giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học Trường Đại học Vinh”

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg ngày 25/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về đổi tên Trường Đại học Sư phạm Vinh thành Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Công văn số 230/BGDĐT-KHCNMT ngày 16/1/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Nghị định số 99/2014/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐT ngày 12/5/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Vinh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 2345/QĐ-ĐHV ngày 09/9/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc ban hành Quy định về hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 882/QĐ-ĐHV ngày 19/4/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc Ban hành bộ tiêu chí đánh giá dự án của người học thuộc Trường Đại học Vinh;

Theo đề nghị của Trường phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Tiêu chí và Thang điểm đánh giá, xét chọn “Giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học Trường Đại học Vinh” (có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Các Hội đồng xét chọn “Giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học Trường Đại học Vinh ” hàng năm căn cứ các quy định hiện hành và bộ tiêu chí, thang điểm này để đánh giá, lựa chọn các công trình.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng các đơn vị: Khoa học và Hợp tác quốc tế, Hành chính Tổng hợp, các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Theo Điều 3 (để t/h);

- BBT website, iOffice;

- Lưu: HCTH, KH&HTQT.





GS. TS. Nguyễn Huy Bằng



TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÒNG SƠ KHẢO
“GIẢI THƯỞNG SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH”

(Kèm theo Quyết định số *1228* /QĐ-ĐHV ngày *20* tháng *5* năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Tiêu chí đánh giá kỹ năng nghiên cứu và báo cáo {trọng số chung 80%}		Điểm tối đa	Điểm chấm
1. Kỹ năng giao tiếp {mức năng lực 4, trọng số 20%}		10	
Tiêu chí	Trình bày được bản thuyết minh hoàn chỉnh về cấu trúc và hình thức	10	
	Chỉ báo 1: Xây dựng thuyết minh dự án có đầy đủ các phần theo đúng quy định, cấu trúc logic	4,0	
	Chỉ báo 2: Trình bày rõ ý tưởng dự án, lối viết cô đọng, văn phong khoa học	3,0	
	Chỉ báo 3: Sử dụng công thức, bảng biểu, hình ảnh, các văn bản, tài liệu tham khảo từ các nguồn theo quy chuẩn của ngành/lĩnh vực	3,0	
2. Phân tích được bối cảnh của dự án {mức năng lực 4, trọng số 10%}		10	
Tiêu chí	Phân tích được bối cảnh liên quan đến dự án	10	
	Chỉ báo 1: Phân tích tổng quan về tình hình nghiên cứu, ứng dụng, tình hình kinh tế, xã hội liên quan đến dự án	5,0	
	Chỉ báo 2: Luận giải được tính cấp thiết của dự án trên cơ sở phân tích tổng quan	5,0	
3. Hình thành ý tưởng về dự án {mức năng lực 4, trọng số 15%}		10	
Tiêu chí	Hình thành ý tưởng về dự án	10	
	Chỉ báo 1: Dẫn ra được câu hỏi nghiên cứu, giả thuyết khoa học hoặc yêu cầu thực tiễn về dự án	3,0	
	Chỉ báo 2: Luận giải được ý tưởng dự án là mới so với các dự án liên quan đã được thực hiện trước đó	4,0	
	Chỉ báo 3: Phát biểu rõ ràng mục tiêu dự án	3,0	
4. Xây dựng nội dung thực hiện dự án {mức năng lực 4, trọng số 15%}		10	
Tiêu chí 1	Xây dựng được nội dung và phương pháp thực hiện dự án	5	
	Chỉ báo 1: Thiết kế được các nội dung thực hiện phù hợp với từng mục tiêu của dự án	3,0	
	Chỉ báo 2: Xác định được phương pháp/cách thức thực hiện phù hợp với từng nội dung của dự án	2,0	
Tiêu chí 2	Xây dựng được kế hoạch và bố trí nguồn lực thực hiện dự án	5	
	Chỉ báo 1: Xây dựng được kế hoạch và tiến độ thực hiện chi tiết, rõ ràng cho từng nội dung	3,0	
	Chỉ báo 2: Bố trí, sắp xếp được nguồn lực hợp lý để thực hiện kế hoạch hiệu quả	2,0	
5. Triển khai các nội dung dự án {mức năng lực 4, trọng số 30%}		10	
	Thu thập và phân tích được số liệu, chứng cứ khoa học	5	

Tiêu chí 1	<i>Chỉ báo 1:</i> Thu thập được số liệu/luận cứ đảm bảo tính khoa học cho từng nội dung thực hiện của dự án	3,0	
	<i>Chỉ báo 2:</i> Phân tích và trình bày được các kết quả đảm bảo tính chính xác, tin cậy và khoa học	2,0	
Tiêu chí 2	<i>Phân tích, thảo luận về kết quả nghiên cứu</i>	5	
	<i>Chỉ báo 1:</i> Phân tích, thảo luận về các kết quả đạt được theo các mục tiêu của dự án	3,0	
	<i>Chỉ báo 2:</i> So sánh kết quả thu được với kết quả của các dự án trước đó và giải thích rõ ràng sự khác biệt	2,0	
6. Đánh giá kết quả dự án và đề xuất {mức năng lực 4, trọng số 10%}		10	
Tiêu chí	<i>Đánh giá được các kết quả và đưa ra được các đề xuất</i>	10	
	<i>Chỉ báo 1:</i> Đánh giá được đóng góp về khoa học của dự án	3,0	
	<i>Chỉ báo 2:</i> Đánh giá được hiệu quả về kinh tế, xã hội của dự án	3,0	
	<i>Chỉ báo 3:</i> Chỉ ra được tồn tại và/hoặc phạm vi của dự án	2,0	
	<i>Chỉ báo 4:</i> Đề xuất được các cơ chế, chính sách hoặc giải pháp để thể ứng dụng kết quả vào thực tiễn đời sống và sản xuất	2,0	
Kết quả toàn bài đánh giá		10	



**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÒNG CHUNG KHẢO
“GIẢI THƯỞNG SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH”**

(Kèm theo Quyết định số 1228 /QĐ-ĐHV ngày 20 tháng 5 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Tiêu chí đánh giá kỹ năng nghiên cứu và báo cáo {trọng số chung 80%}		Điểm tối đa	Điểm chấm
1. Kỹ năng giao tiếp {mức năng lực 4, trọng số 20%}		10	
Tiêu chí 1	Trình bày được bản thuyết minh hoàn chỉnh về cấu trúc và hình thức	4	
	Chỉ báo 1: Xây dựng thuyết minh dự án có đầy đủ các phần theo đúng quy định, cấu trúc logic	2,0	
	Chỉ báo 2: Trình bày rõ ý tưởng dự án, lối viết cô đọng, văn phong khoa học	1,0	
	Chỉ báo 3: Sử dụng công thức, bảng biểu, hình ảnh, các văn bản, tài liệu tham khảo từ các nguồn theo quy chuẩn của ngành/lĩnh vực	1,0	
Tiêu chí 2	Thiết kế được slide/video đảm bảo tính dễ nhìn, logic, cân đối	3	
	Chỉ báo 1: Thiết kế được các slide (video) có tính logic, số lượng slide (thời gian video) phù hợp với nội dung và quy định về thời gian trình bày.	1,0	
	Chỉ báo 2: Sử dụng cỡ chữ, phối hợp màu sắc hài hòa, đảm bảo tính dễ nhìn và tính thẩm mỹ	1,0	
	Chỉ báo 3: Sử dụng đồ họa đa phương tiện (hình ảnh, video, hình ảnh hiệu ứng động,...) để tăng tính thuyết phục và hấp dẫn	1,0	
Tiêu chí 3	Thuyết trình rõ ràng, phong thái tự tin, trả lời được các câu hỏi	3	
	Chỉ báo 1: Thuyết trình rõ ràng, đầy đủ thông tin trong thời gian cho phép	1,0	
	Chỉ báo 2: Thể hiện được phong thái tự tin, giọng điệu, ngôn ngữ phù hợp, thu hút sự chú ý của người nghe	1,0	
	Chỉ báo 3: Trả lời đầy đủ câu hỏi đặt ra bởi người nghe, số lượng câu trả lời sai hoặc không đúng trọng tâm không quá 20%	1,0	
2. Phân tích được bối cảnh của dự án {mức năng lực 4, trọng số 10%}		10	
Tiêu chí	Phân tích được bối cảnh liên quan đến dự án	10	
	Chỉ báo 1: Phân tích tổng quan về tình hình nghiên cứu, ứng dụng, tình hình kinh tế, xã hội liên quan đến dự án	5,0	
	Chỉ báo 2: Luận giải được tính cấp thiết của dự án trên cơ sở phân tích tổng quan	5,0	
3. Hình thành ý tưởng về dự án {mức năng lực 4, trọng số 15%}		10	
Tiêu chí	Hình thành ý tưởng về dự án	10	
	Chỉ báo 1: Dẫn ra được câu hỏi nghiên cứu, giả thuyết khoa học hoặc yêu cầu thực tiễn về dự án	3,0	
	Chỉ báo 2: Luận giải được ý tưởng dự án là mới so với các dự án liên quan đã được thực hiện trước đó	4,0	

	<i>Chỉ báo 3: Phát biểu rõ ràng mục tiêu dự án</i>	3,0	
4. Xây dựng nội dung thực hiện dự án {mức năng lực 4, trọng số 15%}		10	
Tiêu chí 1	<i>Xây dựng được nội dung và phương pháp thực hiện dự án</i>	5	
	<i>Chỉ báo 1: Thiết kế được các nội dung thực hiện phù hợp với từng mục tiêu của dự án</i>	3,0	
	<i>Chỉ báo 2: Xác định được phương pháp/cách thức thực hiện phù hợp với từng nội dung của dự án</i>	2,0	
Tiêu chí 2	<i>Xây dựng được kế hoạch và bố trí nguồn lực thực hiện dự án</i>	5	
	<i>Chỉ báo 1: Xây dựng được kế hoạch và tiến độ thực hiện chi tiết, rõ ràng cho từng nội dung</i>	3,0	
	<i>Chỉ báo 2: Bố trí, sắp xếp được nguồn lực hợp lý để thực hiện kế hoạch hiệu quả</i>	2,0	
5. Triển khai các nội dung dự án {mức năng lực 4, trọng số 30%}		10	
Tiêu chí 1	<i>Thu thập và phân tích được số liệu, chứng cứ khoa học</i>	5	
	<i>Chỉ báo 1: Thu thập được số liệu/luận cứ đảm bảo tính khoa học cho từng nội dung thực hiện của dự án</i>	3,0	
	<i>Chỉ báo 2: Phân tích và trình bày được các kết quả đảm bảo tính chính xác, tin cậy và khoa học</i>	2,0	
Tiêu chí 2	<i>Phân tích, thảo luận về kết quả nghiên cứu</i>	5	
	<i>Chỉ báo 1: Phân tích, thảo luận về các kết quả đạt được theo các mục tiêu của dự án</i>	3,0	
	<i>Chỉ báo 2: So sánh kết quả thu được với kết quả của các dự án trước đó và giải thích rõ ràng sự khác biệt</i>	2,0	
6. Đánh giá kết quả dự án và đề xuất {mức năng lực 4, trọng số 10%}		10	
Tiêu chí	<i>Đánh giá được các kết quả và đưa ra được các đề xuất</i>	10	
	<i>Chỉ báo 1: Đánh giá được đóng góp về khoa học của dự án</i>	3,0	
	<i>Chỉ báo 2: Đánh giá được hiệu quả về kinh tế, xã hội của dự án</i>	3,0	
	<i>Chỉ báo 3: Chỉ ra được tồn tại và/hoặc phạm vi của dự án</i>	2,0	
	<i>Chỉ báo 4: Đề xuất được các cơ chế, chính sách hoặc giải pháp để thể ứng dụng kết quả vào thực tiễn đời sống và sản xuất</i>	2,0	
Kết quả toàn bài đánh giá		10	.../10



**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CÁC SẢN PHẨM VƯỢT TRỘI
THUỘC PHẠM VI “GIẢI THƯỞNG SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH”**

(Kèm theo Quyết định số **1228** /QĐ-ĐHV ngày **20** tháng **5** năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

TT	Tiêu chí đánh giá sản phẩm vượt trội {trọng số chung 20%}	Điểm tối đa	Điểm chấm
S.1	Kết quả nghiên cứu đạt được ít nhất một trong các sản phẩm sau: - Đã được đăng hoặc nhận đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành, kỹ yếu hội nghị được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính 2,5 điểm trở lên; - Đang được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo Luật sở hữu trí tuệ của Việt Nam hoặc nước ngoài; - Đã được xây dựng thành dự án khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và có sản phẩm được đưa ra thị trường, ứng dụng vào thực tiễn cuộc sống.	10	
S.2	Kết quả nghiên cứu đạt được ít nhất một trong các sản phẩm sau: - Đã được đăng hoặc nhận đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành, kỹ yếu hội nghị được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính đến 2,0 điểm; - Đã đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ và đơn đăng ký được chấp nhận.	8	
S.3	Kết quả nghiên cứu đạt được ít nhất một trong các sản phẩm sau: - Đã được đăng hoặc nhận đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành, kỹ yếu hội nghị được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính đến 1,5 điểm; - Đã đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ.	6	
S.4	Kết quả nghiên cứu đã được đăng hoặc nhận đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành, kỹ yếu hội nghị được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính đến 1,0 điểm.	4	
S.5	Kết quả nghiên cứu đã được đăng hoặc nhận đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành, kỹ yếu hội nghị được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính đến 0,75 điểm.	3	
S.6	Kết quả nghiên cứu đã được đăng hoặc nhận đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành, kỹ yếu hội nghị được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính đến 0,5 điểm.	2	
S.7	Kết quả nghiên cứu đã được đăng hoặc nhận đăng trên các tạp chí, kỹ yếu hội nghị khác.	1	
Kết quả toàn bài đánh giá			.../10

Lưu ý: - Kết quả toàn bài đánh giá (tổng điểm) theo tiêu chí này không được vượt quá 10 điểm.
- Tính 100% điểm tối đa nếu sinh viên là tác giả chính và 40% nếu sinh viên là tác giả thành viên của các sản phẩm được xét.